

Số: 798 /QĐ-ĐHNL-CTSV

## QUYẾT ĐỊNH

*V/v Hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2015 - 2016*

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ Tướng Chính phủ về việc ban hành “Điều lệ Trường Đại học”;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 35 /2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 của Liên Bộ Giáo dục & Đào tạo- Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Xét tờ trình của Phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP. HCM tại Ninh Thuận, đơn xin hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 2 năm học 2015-2016;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Nay chấp thuận hỗ trợ chi phí học tập cho 17 sinh viên thuộc diện dân tộc thiểu số hộ nghèo, cận nghèo được miễn học phí học kỳ 2 năm học 2015 – 2016.

*(Danh sách đính kèm)*

**Điều 2:** Các Ông (Bà) Trưởng phòng Công tác Sinh viên, Phân hiệu trường Đại học Nông Lâm TP. HCM tại Ninh Thuận, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, các đơn vị có liên quan và những sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- P. KHTC, PHNT;
- Lưu: VT, P. CTSV



**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP  
HỌC KỲ II NĂM HỌC 2015-2016**

(Kèm theo quyết định số 798 /QĐ-ĐHNL-CTSV ngày 31 tháng 3 năm 2016)

| Stt | Họ Tên                 | Mssv     | Số tiền   | Lớp      | Đối tượng |
|-----|------------------------|----------|-----------|----------|-----------|
| 1   | Thiên Thái Học         | 13149816 | 3.450.000 | DH13QMNT | DTTS&HN   |
| 2   | Đàng Đức Hoàng Hảo     | 13149805 | 3.450.000 | DH13QMNT | DTTS&HN   |
| 3   | Pinăng Thị Phúc        | 13149980 | 3.450.000 | DH13QMNT | DTTS&HN   |
| 4   | Pinăng Loang           | 13149985 | 3.450.000 | DH13QMNT | DTTS&HN   |
| 5   | KaDá Thuynh            | 13149986 | 3.450.000 | DH13QMNT | DTTS&HN   |
| 6   | Trượng Quốc Doãn       | 14122460 | 3.450.000 | DH14QTNT | DTTS&HN   |
| 7   | Hán Thạch Thị Thu Kiên | 14116474 | 3.450.000 | DH14NTNT | DTTS&HN   |
| 8   | Quảng Đại Thu          | 14113462 | 3.450.000 | DH14NHNT | DTTS&HN   |
| 9   | Đàng Thị Công Nhận     | 14149256 | 3.450.000 | DH14QMNT | DTTS&HN   |
| 10  | Thiên Sanh Du          | 14116502 | 3.450.000 | DH14NTNT | DTTS&HN   |
| 11  | Đàng Thị Kim Oanh      | 14124578 | 3.450.000 | DH14QLNT | DTTS&HN   |
| 12  | Thiên Sanh Chân        | 14112549 | 3.450.000 | DH14TYNT | DTTS&HN   |
| 13  | Đặng Thị Mỹ Trinh      | 14116475 | 3.450.000 | DH14NTNT | DTTS&HN   |
| 14  | Nông Văn Khánh         | 14149421 | 3.450.000 | DH14QMNT | DTTS&HN   |
| 15  | Châu Sắc Ly            | 15112274 | 3.450.000 | DH15TYNT | DTTS&HN   |
| 16  | Đàng Nhã Anh Thư       | 15112278 | 3.450.000 | DH15TYNT | DTTS&HN   |
| 17  | Thành Trọng Luân       | 14122175 | 3.450.000 | DH14QTNT | DTTS&HN   |

**HIỆU TRƯỞNG**  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỜNG  
ĐẠI HỌC NÔNG LÂM  
TP. HỒ CHÍ MINH  
PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng